

KẾ HOẠCH

Kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 28/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19; Chỉ thị số 02/CT-TU ngày 02/02/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 03/02/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về một số biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Kế hoạch số 489/KH-UBND ngày 30/4/2021 của UBND tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch đáp ứng từng cấp độ dịch COVID-19 tại tỉnh Gia Lai; Công điện số 11/CD-UBND ngày 04/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai;

Trước tình hình dịch bệnh COVID-19 đang diễn biến rất phức tạp tại nhiều quốc gia trên thế giới; đặc biệt là tại Campuchia, dịch bệnh đang bùng phát trên diện rộng, số ca mắc đã tăng nhanh và chưa có dấu hiệu dừng lại; đồng thời, tại Việt Nam, sau hơn 30 ngày không ghi nhận trường hợp mắc Covid-19 nhiễm trong cộng đồng thì hiện nay đã liên tục xuất hiện các ca bệnh mới liên quan đến ổ dịch tại tỉnh Hà Nam và khả năng sẽ tiếp tục ghi nhận thêm các ca mắc mới trong thời gian tới, nguy cơ dịch bệnh lây lan và bùng phát là rất cao. Tình ta trong thời gian qua đã xử lý không chế được dịch bệnh, đảm bảo an sinh cho người dân, song nguy cơ dịch bệnh bùng phát trở lại luôn thường trực nếu chúng ta lơ là, chủ quan, thực hiện không đúng, không đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch, không chuẩn bị sẵn sàng phương án ứng phó với dịch COVID-19 và không kiểm soát tốt nguy cơ từ các trường hợp về từ vùng dịch, từ nguồn nhập cảnh, nhập cảnh trái phép qua biên giới vào tỉnh.

Để kiểm tra, đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành phòng, chống dịch COVID-19 của Ban Chỉ đạo các cấp, các sở, ngành, địa phương, đơn vị, doanh nghiệp... cũng như việc chủ động sẵn sàng ứng phó với diễn biến phức tạp của dịch bệnh COVID-19 trong tình hình hiện nay; Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của tỉnh (Ban Chỉ đạo tỉnh) ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra, đánh giá công tác phòng chống dịch COVID-19 của các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 tại các trường học, nhà máy, sân bay, bến xe, siêu thị, chợ, nhà hàng, Khu công nghiệp, Cửa khẩu Quốc tế Lệ Thanh,...

- Thông qua việc kiểm tra để kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh những cơ quan, đơn vị, địa phương, doanh nghiệp có biểu hiện buông lỏng quản lý, thiếu sự kiểm tra, giám sát, lơ là, mất cảnh giác, có nguy cơ làm dịch bệnh phát sinh, bùng phát và đề xuất, hướng dẫn các giải pháp nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý nhà nước về công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19, nhất là cho những hoạt động kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra phải bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có liên quan. Kiểm tra, phát hiện và có biện pháp xử lý triệt để đối với tổ chức, cá nhân không thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định.

- Thành phần đoàn kiểm tra tinh gọn, đúng lĩnh vực chuyên môn phụ trách, đảm bảo an toàn, tiết kiệm, thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch trong suốt thời gian kiểm tra.

- Trong quá trình kiểm tra không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

II. ĐỐI TƯỢNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN, NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Đối tượng: Kiểm tra công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại các sở, ban, ngành, đơn vị, UBND các cấp huyện, xã; doanh nghiệp trong và ngoài khu công nghiệp; cơ sở y tế, giáo dục, cơ sở lưu trú, các khu di tích, danh lam thắng cảnh, khu du lịch; bến bãi, phương tiện giao thông công cộng...(sau đây gọi là đơn vị).

2. Thời gian kiểm tra: Từ ngày 05/5/2021 đến ngày 18/5/2021 (Riêng các địa phương giáp ranh biên giới với Campuchia hoàn thành việc kiểm tra trước ngày 15/05/2021).

3. Hình thức kiểm tra: Các Đoàn thực hiện kiểm tra trực tiếp tại các cơ quan, đơn vị, địa phương theo kế hoạch đã phân công.

4. Nội dung kiểm tra:

- Việc triển khai thực hiện các chỉ đạo của Chính phủ, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Quốc gia, Bộ Y tế, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ, ngành liên quan, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh về phòng, chống dịch bệnh COVID-19, công tác xây dựng các kế hoạch, các phương án và biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 tại đơn vị, thực hiện thông điệp 5K của Bộ Y tế.

- Công tác chuẩn bị đảm bảo an toàn phòng, chống dịch phục vụ tiếp xúc cử tri và bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và công tác tổ chức thi tốt nghiệp THPT năm 2021 tại tỉnh.

- Áp dụng các Bảng điểm chung và Bộ tiêu chí đánh giá, các hướng dẫn đã ban hành phù hợp với từng loại hình cơ sở được kiểm tra.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thành lập các Đoàn kiểm tra.

1.1 Thành lập 07 Đoàn kiểm tra:

a) Đoàn 1: Đoàn kiểm tra của Ban Chỉ đạo tỉnh, tổ chức kiểm tra trọng điểm các địa phương có nguy cơ cao phát sinh dịch COVID-19 và kiểm tra một số cơ quan, địa phương khác trên địa bàn tỉnh theo lịch trình do Trưởng đoàn quyết định.

Thành phần Đoàn gồm: Phó Trưởng Ban chỉ đạo tỉnh làm Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn là Phó Giám đốc Sở Y tế, Thư ký là Giám đốc/Phó Giám đốc của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh và triệu tập thêm các thành viên khác thuộc Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của tỉnh theo yêu cầu của Trưởng Đoàn.

b) Đoàn 2: Giao Giám đốc Sở Y tế thành lập Đoàn, kiểm tra thực hiện công tác phòng chống dịch COVID-19 đối với các cơ sở y tế (công lập và tư nhân) đóng trên địa bàn tỉnh và một số cơ sở cách ly tập trung do tỉnh quản lý, cơ sở cách ly có trả phí.

Thành phần Đoàn gồm: Trưởng đoàn là Phó Giám đốc Sở Y tế, Phó trưởng Đoàn là Chánh/Phó Chánh thanh tra của Sở Y tế, Thư ký là Phó Giám đốc của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và triệu tập thêm các thành viên khác thuộc các đơn vị theo yêu cầu của Trưởng Đoàn.

c) Đoàn 3: Giao Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh thành lập Đoàn, kiểm tra công tác phòng, chống dịch COVID-19 đối với đơn vị trực thuộc, các Khu công nghiệp và các Doanh nghiệp ngoài khu công nghiệp.

Thành phần Đoàn gồm: Trưởng đoàn là Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Phó Trưởng Đoàn là Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Thư ký đoàn là cán bộ chuyên môn của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh; các thành viên là đại diện Liên đoàn Lao động tỉnh, Sở Công thương, Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

d) Đoàn 4: Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo thành lập Đoàn, kiểm tra trực tiếp và gián tiếp công tác phòng chống dịch COVID-19 đối với các đơn vị trực thuộc, Trung tâm giáo dục thường xuyên và các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

Thành phần Đoàn gồm: Trưởng đoàn là Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Phó Trưởng Đoàn là đại diện ngành Y tế, Thư ký là Trưởng/phó phòng chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo và mời thêm các thành viên khác theo yêu cầu của Trưởng Đoàn.

đ) Đoàn 5: Giao Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp Công an tỉnh thành lập Đoàn, kiểm tra công tác phòng chống dịch COVID-19 đối với các đơn vị trực thuộc và các khách sạn, các cơ sở lưu trú, các điểm du lịch, các điểm vui chơi giải trí công cộng tập trung đông người.

Thành phần Đoàn gồm: Trưởng đoàn là Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Phó Trưởng là đại diện Công an tỉnh, Thư ký đoàn là cán bộ chuyên môn của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh; mời thêm các thành viên khác theo yêu cầu của Trưởng Đoàn.

e) Đoàn 6: Giao Phó Giám đốc phụ trách Sở Giao thông vận tải phối hợp Công an tỉnh thành lập Đoàn, kiểm tra công tác phòng chống dịch COVID-19 đối với các đơn vị trực thuộc và các bến xe, cảng hàng không và trên các phương tiện giao thông công cộng.

Thành phần Đoàn gồm: Trưởng đoàn là Phó Giám đốc phụ trách Sở Giao thông vận tải, Phó Trưởng đoàn là đại diện Công an tỉnh, Thư ký đoàn là cán bộ chuyên môn của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh; mời thêm các thành viên khác theo yêu cầu của Trưởng Đoàn.

g) Đoàn 7: Giao Giám đốc Sở Công Thương phối hợp với Cục Quản lý thị trường Gia Lai thành lập Đoàn, kiểm tra công tác phòng chống dịch COVID-19 đối với các đơn vị trực thuộc Sở, các cơ sở sản xuất kinh doanh, siêu thị, chợ, nhà hàng, quán cà phê, các cơ sở kinh doanh, buôn bán vật tư y tế, trang thiết bị, phương tiện phòng hộ.

Thành phần Đoàn gồm: Trưởng đoàn là Giám đốc Sở Công thương, Phó Trưởng đoàn là đại diện Cục Quản lý thị trường tỉnh, Thư ký đoàn là cán bộ chuyên môn của Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh; mời thêm các thành viên khác theo yêu cầu của Trưởng Đoàn.

1.2. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động thành lập đoàn tự kiểm tra và đoàn kiểm tra:

Thực hiện kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố và kiểm tra Ban Chỉ đạo các xã, phường, thị trấn. Báo cáo kết quả tự kiểm tra và phối hợp với các Đoàn kiểm tra của tỉnh để rà soát, kiểm tra lại các địa điểm theo lịch trình và yêu cầu của các Đoàn. Riêng các địa phương giáp ranh biên giới với Campuchia hoàn thành việc kiểm tra trước ngày 15/05/2021.

1.3. Nhiệm vụ của các Đoàn kiểm tra

- Trên cơ sở các Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra, các Đoàn kiểm tra xây dựng kế hoạch kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; triệu tập và thông báo đến các thành viên tham gia Đoàn kiểm tra về thành phần, nội dung, thời gian, địa điểm làm việc của Đoàn; xem xét tổ chức kiểm tra theo Bảng kiểm chung và Bộ tiêu chí đánh giá, các hướng dẫn đã ban hành phù hợp với từng loại hình cơ sở được kiểm tra; đồng thời gửi Kế hoạch và lịch kiểm tra về Ban Chỉ đạo của tỉnh, Sở Y tế, các cơ quan, đơn vị, địa phương được biết, chủ động sắp xếp, bố trí thời gian làm việc phù hợp, hiệu quả, tránh trường hợp nhiều đoàn cùng kiểm tra một địa phương vào cùng một thời điểm.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các Đoàn kiểm tra cần bám sát, đánh giá khách quan tình hình triển khai các hoạt động phòng, chống dịch của cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra; kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh những

cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn về phòng, chống dịch COVID-19; trường hợp có vi phạm các quy định về phòng chống dịch, Đoàn kiểm tra đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo định của pháp luật hiện hành.

2. Hướng dẫn nội dung kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh

2.1. Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch trước và trong thời gian kiểm tra:

- Giao cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh cung cấp các tài liệu, bảng kiểm chuyên môn đối với từng lĩnh vực cho Đoàn kiểm tra; hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch và cung cấp, hướng dẫn sử dụng các phương tiện phòng hộ cá nhân cho các Đoàn trước và trong thời gian kiểm tra (đối với đoàn kiểm tra tại khu vực có yếu tố nguy cơ). Cử cán bộ tham gia làm thư ký của các đoàn kiểm tra và chịu trách nhiệm kiểm tra về chuyên môn phòng, chống dịch theo sự phân công của Trưởng đoàn kiểm tra.

- Đối với các Đoàn kiểm tra:

- + Các Đoàn kiểm tra không cử các thành viên có dấu hiệu sốt, ho, khó thở, đau họng,... và các đối tượng đang áp dụng biện pháp giám sát y tế như cách ly tại nhà, tự theo dõi sức khỏe tại nhà tham gia đoàn kiểm tra.

- + Triệu tập thành viên Đoàn kiểm tra và liên hệ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh để được hướng dẫn các biện pháp phòng, chống dịch và cách sử dụng các phương tiện bảo hộ cho các Đoàn trước và trong thời gian kiểm tra

- + Các thành viên đoàn kiểm tra phải thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch theo quy định trong suốt thời gian kiểm tra.

2.2. Xây dựng bảng kiểm, tiêu chí kiểm tra, đánh giá:

Các Đoàn kiểm tra xây dựng kế hoạch kiểm tra chi tiết, kiểm tra đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch trong thời gian kiểm tra. Tùy theo tình hình thực tế của đơn vị được kiểm tra, Đoàn kiểm tra xem xét áp dụng theo Bảng kiểm chung (có phụ lục kèm theo), xây dựng, áp dụng Bộ tiêu chí đánh giá, các hướng dẫn đã ban hành phù hợp với từng loại hình được kiểm nhưng phải đảm bảo yêu cầu theo kế hoạch.

a) Đoàn 1: Đoàn của Ban Chỉ đạo tỉnh

- Kiểm tra Ban chỉ đạo các huyện, thị xã, thành phố trong việc chỉ đạo, điều hành, công tác xây dựng kế hoạch đáp ứng từng cấp độ dịch, các phương án và triển khai biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.

- Kiểm tra công tác chuẩn bị đảm bảo an toàn phòng, chống dịch phục vụ tiếp xúc cử tri, bầu cử đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 và chuẩn bị cho thi tốt nghiệp THPT năm 2021 tại tỉnh.

- Kiểm tra hoạt động tại các cơ sở cách ly tập trung, các địa bàn có trường hợp F1, địa bàn các huyện biên giới.

b) Đoàn 2: Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo kiểm tra các cơ sở y tế (công lập, tư nhân) trong địa bàn toàn tỉnh.

- Kiểm tra các Bệnh viện, Trung tâm Y tế theo Quyết định số 3088/QĐ-BYT ngày 16/7/2020 của Bộ Y tế về việc Ban hành “Bộ Tiêu chí Bệnh viện an toàn phòng chống dịch COVID-19 và các dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp”.

- Chỉ đạo kiểm tra phòng khám tư nhân, Trạm y tế xã theo Quyết định số 4999/QĐ-BYT ngày 01/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành “Bộ tiêu chí Phòng khám an toàn phòng chống dịch COVID-19 và các bệnh viêm đường hô hấp cấp”.

c) Đoàn 3: Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chỉ đạo kiểm tra các đơn vị trực thuộc và các khu công nghiệp, doanh nghiệp liên quan dựa theo Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của ban chỉ đạo Quốc gia “về việc ban hành Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động”.

d) Đoàn 4: Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo kiểm tra đơn vị trực thuộc, các trường học, cơ sở giáo dục, trung tâm giáo dục thường xuyên theo Công văn số 1467/BGDĐT-GDTC ngày 28/4/2020 của Bộ Giáo dục Đào tạo “về việc ban hành bộ tiêu chí đánh giá mức độ an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong trường học”.

đ) Đoàn 5: Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp Công an tỉnh chỉ đạo kiểm tra các đơn vị trực thuộc sở, các khách sạn, cơ sở lưu trú theo Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG, ngày 27/5/2020 của ban chỉ đạo Quốc gia “về việc ban hành Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động”.

e) Đoàn 6: Phó Giám đốc phụ trách Sở Giao thông vận tải phối hợp Công an tỉnh chỉ đạo kiểm tra công tác phòng, chống dịch tại các đơn vị trực thuộc và các bến xe, cảng hàng không và trên các phương tiện giao thông công cộng, các chốt kiểm soát của từng địa phương, khu vực.

g) Đoàn 7: Giám đốc Sở Công Thương phối hợp với Cục Quản lý thị trường tỉnh Kiểm tra đối với các đơn vị trực thuộc sở, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các siêu thị, chợ, nhà hàng, các cơ sở kinh doanh vật tư y tế, trang thiết bị, phương tiện phòng hộ dựa theo các văn bản:

- Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG, ngày 27/5/2020 của ban chỉ đạo Quốc gia “về việc ban hành Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động”.

- Quyết định số 2203/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban chỉ đạo Quốc gia “về Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại hộ gia đình”. Trong đó: Đối với các hộ gia đình có hoạt động kinh doanh, dịch vụ ăn uống đánh giá tại Bảng 1 và Bảng 2; Đối với các hộ gia đình có hoạt động kinh doanh, dịch vụ khác tại Bảng 1 và Bảng 3.

- Quyết định số 2225/QĐ-BCDQG, ngày 28/5/2020 “về việc ban hành Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 tại trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng” tại Bảng 1.1 và Bảng 1.2.

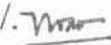
3. Kinh phí, phương tiện các Đoàn kiểm tra.

- Kinh phí thực hiện kiểm tra do cơ quan phụ trách Đoàn kiểm tra chi trả theo quy định từ nguồn kinh phí phòng, chống dịch của đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác. Cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ phụ cấp theo quy định.

- Cơ quan phụ trách Đoàn kiểm tra có trách nhiệm bố trí phương tiện để phục vụ Đoàn kiểm tra và thanh toán chế độ xăng, xe theo quy định.

4. Chế độ báo cáo.

- Sau khi hoàn tất kiểm tra, trưởng các Đoàn kiểm tra đánh giá rút kinh nghiệm và có báo cáo cụ thể, trong đó có đề xuất các giải pháp tăng cường các biện pháp, phòng chống dịch COVID-19 gửi Sở Y tế (Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh) **trước 16h00 ngày 20/5/2021** để tổng hợp.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo phòng chống dịch của tỉnh yêu cầu Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Ban Chỉ đạo cấp huyện khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện; nếu có khó khăn, vướng mắc trực tiếp trao đổi Sở Y tế (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh) để kịp thời xử lý./. 

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- Báo Gia Lai; Đài PT-TH Gia Lai;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Lưu: VPUBND tỉnh; Sở Y tế, CDC Gia Lai;

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Thị Thanh Lịch

PHỤ LỤC 1: BẢNG KIỂM CHUNG
ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ THỰC HIỆN CÁC
BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 70/KH-BCĐ ngày 05 tháng 05 năm 2021
của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19)



TT	NỘI DUNG	CÓ THỰC HIỆN		GHI CHÚ
		ĐẠT	CHƯA ĐẠT	
CHƯƠNG I	THÀNH LẬP BAN CHỈ ĐẠO VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG DỊCH			
Tiêu chí 1	Xây dựng, kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch và các Tổ			
Tiểu mục 1.1 (*)	Thành lập Ban chỉ đạo chống dịch và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên			
Tiểu mục 1.2	Ban lãnh đạo xác định vai trò là Trưởng ban, Tổ trưởng			
Tiểu mục 1.3	Thành lập các tổ/bộ phận giúp việc cho Ban chỉ đạo và có phân công nhiệm vụ, có quy chế làm việc cụ thể như: hoạt động giám sát tuân thủ đeo khẩu trang, sàng lọc tại cổng ...			
Tiểu mục 1.4	Có cán bộ làm đầu mối, thông tin về công tác phòng, chống dịch			
Tiêu chí 2	Phương án, kế hoạch ứng phó trong phòng, chống dịch			
Tiểu mục 2.1 (*)	Đã xây dựng kế hoạch ứng phó với tình hình dịch bệnh			
Tiểu mục 2.2	Đã điều chỉnh kế hoạch ứng phó phù hợp với tình hình dịch tại địa phương (sau khi xuất hiện dịch)			
Tiểu mục 2.3	Trong kế hoạch có tình huống cách ly một khu vực, khu phòng, dãy nhà, bộ phận,... khi xuất hiện ca nghi nhiễm hoặc nhiễm Covid-19.			
Tiểu mục 2.4 (*)	Tập huấn cho toàn bộ những người làm việc về cách sử dụng phương tiện phòng hộ cá nhân (khẩu trang, găng tay...) và các biện pháp phòng, chống dịch như thông điệp 5K			
Tiểu mục 2.5	Hướng dẫn các thông tin, cập nhật về phòng, chống dịch tại nơi làm việc			
Tiểu mục 2.6	Có các bản hướng dẫn/tuyên truyền về biện pháp phòng, chống dịch tại các vị trí cần thiết			
Tiểu mục 2.7	Thành lập đoàn tự kiểm tra để kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch tại các vị trí.			

Tiêu mục 2.8	Có phương án làm việc, giao ban an toàn theo tình huống dịch bệnh (giảm số người tham gia không cần thiết, tăng cường làm việc trực tuyến, đảm bảo khoảng cách, vệ sinh tay trước khi vào và sau khi ra, mở cửa sổ...)			
Tiêu mục 2.9	Đã tổ chức diễn tập những tình huống có thể xảy ra và rút kinh nghiệm sau diễn tập			
CHƯƠNG II	HOẠT ĐỘNG SÀNG LỌC, PHÂN LUỒNG NGAY TẠI CÔNG VÀO			
Tiêu chí 1	Bộ phận tiếp đón và phân loại			
Tiêu mục 1.1 (*)	Có các biển báo về sàng lọc, phân luồng ngay tại cổng			
Tiêu mục 1.2	Bàn tiếp đón và phân loại bố trí trong vòng 10m từ cổng vào: đo thân nhiệt, khai báo y tế,...			
Tiêu mục 1.3	Bàn tiếp đón và phân loại bảo đảm điều kiện thông khí (mở cửa, quạt gió hoặc bố trí ở nơi thông thoáng).			
Tiêu mục 1.4	Nhân viên được phân công tiếp đón có mặt thường xuyên và luôn có bình sát khuẩn tay, có thùng/túi thu gom rác thải			
Tiêu mục 1.5	Sẵn có khẩu trang phát (hoặc bán) cho người đi vào do quên khẩu trang			
Tiêu mục 1.6 (*)	100% người vào cổng tại bàn tiếp đón để kiểm tra nhiệt độ và khai báo y tế và bắt buộc đeo khẩu trang, hướng dẫn sát khuẩn tay nhanh thường xuyên và yêu cầu giữ khoảng cách an toàn và phân loại theo kết quả sàng lọc.			
Tiêu mục 1.7	Người có nguy cơ được bố trí đi lối đi phân luồng riêng dành cho đối tượng nguy cơ đến phòng/ khu vực cách ly tạm thời			
Tiêu chí 2	Phòng/ khu vực cách ly tạm thời			
Tiêu mục 2.1 (*)	Bố trí phòng/ khu vực cách ly tạm thời dành cho người có dấu hiệu như sốt, ho, đau họng, tiêu chảy... hoặc có yếu tố dịch tễ liên quan đến vùng dịch.			
Tiêu mục 2.2	Đảm bảo thông khí tốt, tách biệt hẳn với các khu khác hoặc xa nơi có người qua lại			
Tiêu mục 2.3	Luôn có ghế ngồi, dung dịch sát khuẩn tay nhanh, găng tay y tế, khẩu trang, thùng đựng rác thải y tế, khăn giấy dùng 1 lần.			
Tiêu mục 2.4	Có dán sẵn số điện thoại đường dây nóng của cơ sở y tế địa phương để liên hệ, báo cáo ngay về trường hợp đang cách ly tạm thời để xử lý kịp thời.			
CHƯƠNG III	THỰC HIỆN BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA CHUNG			
Tiêu chí 1	Quy định, kiểm soát việc đeo khẩu trang			



Tiêu mục	Có hướng dẫn dưới các hình thức truyền thông khác nhau như áp-phích, băng rôn, ti-vi nhắc mọi người thực hiện			
Tiêu mục 1.2	Có phân công bộ phận chịu trách nhiệm chính trong việc kiểm soát, giám sát mọi người tuân thủ đeo khẩu trang			
Tiêu mục 1.3	Tất cả nhân viên đều có trách nhiệm nhắc nhở mọi người đeo khẩu trang theo quy định			
Tiêu mục 1.4 (*)	Triển khai cho tất cả nhân viên và 100% thực hiện đeo khẩu trang đúng cách			
Tiêu mục 2.4	Hướng dẫn 100% đối tượng khác đến liên hệ công tác, làm việc, học tập... thực hiện đeo khẩu trang đúng cách.			
Tiêu chí 2	Quy định, kiểm soát việc đảm bảo khoảng cách an toàn			
Tiêu mục 2.1	Các ghế ngồi được bố trí với mật độ thông thoáng, phù hợp với tình hình dịch.			
Tiêu mục 2.2	Có bộ phận đặt lịch hẹn, giải quyết công việc qua điện thoại hoặc qua mạng và tăng cường áp dụng dịch vụ hành chính công.			
Tiêu mục 2.3	Có thông báo yêu cầu đảm bảo khoảng cách tại cách an toàn và niêm yết công khai			
Tiêu mục 2.4	Tăng cường áp dụng biện pháp làm việc tại nhà, áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, thay đổi hình thức báo cáo qua mạng, giao ban/ họp trực tuyến...			
Tiêu mục 2.5	Thực hiện các biện pháp khác như: Lắp đặt camera giám sát tại các vị trí thường xuyên tập trung đông người để kịp thời nhắc nhở, bố trí tấm chắn giọt bắn giữa những người làm việc gần nhau, giãn cách ghế ngồi trong cùng một phòng/ khu vực.			
Tiêu mục 2.6	Có phổ biến để triển khai quy định về việc hạn chế qua lại giữa các phòng/khu vực/ khối nhà..., chỉ qua lại nếu thật sự cần thiết và phải đảm bảo biện pháp an toàn phòng, chống dịch.			
Tiêu chí 3	Quy định, kiểm soát khử khuẩn, vệ sinh môi trường			
Tiêu mục 3.1	Bố trí khu vực rửa tay với nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay có tối thiểu 60% nồng độ cồn tại tất cả các phòng và tại các vị trí thường xuyên tiếp xúc, những vị trí đông người			
Tiêu mục 3.2	Có lịch và thực hiện vệ sinh, khử khuẩn môi trường tại nơi làm việc			
Tiêu mục 3.3	Thực hiện vệ sinh bề mặt thường xuyên tiếp xúc hàng ngày (tay nắm cửa, bàn làm việc,...)			
Tiêu mục 3.4	Có quy định các bề mặt nhà vệ sinh được lau sạch bằng dung dịch khử khuẩn hàng ngày theo các khung			

	giờ nhất định.			
Tiêu mục 3.5	Có phân công bộ phận kiểm tra thường xuyên các bình chứa bảo đảm cung cấp đầy đủ, thường xuyên dung dịch nước sát khuẩn tay nhanh.			
Tiêu mục 3.6	Nhân viên vệ sinh mang đầy đủ khẩu trang y tế và các phương tiện phòng hộ cá nhân như ủng, găng tay cao su...			
Tiêu mục 3.7	Bố trí thùng đựng rác đầy đủ tại các vị trí thuận lợi.			
Tiêu mục 3.8	Khẩu trang sau khi sử dụng bỏ đúng nơi quy định, không phát hiện vứt bừa bãi.			
Tiêu chí 4	Quy định, giám sát sức khỏe, khai báo y tế			
Tiêu mục 4.1 (*)	Không để các trường hợp đang thực hiện biện pháp cách ly y tế đến cơ sở làm việc theo quy định (<i>chú ý: người đang thực hiện tự theo dõi sức khỏe tại nhà cần cam kết và đảm bảo thực hiện các biện pháp an toàn phòng, chống dịch mới được phép làm việc và dưới sự giám sát của cơ sở đồng thời không rời khỏi địa phương nơi thực hiện giám sát</i>).			
Tiêu mục 4.2	Thường xuyên cập nhật các địa phương có liên quan đến dịch Covid-19 và hình thức tổ chức cách ly y tế theo hướng dẫn của Sở Y tế và các cơ quan chức năng.			
Tiêu mục 4.3 (*)	Triển khai cho nhân viên được biết để có người đi từ vùng dịch về liên hệ y tế địa phương gần nhất khai báo y tế, không đến nơi làm việc và phải đeo khẩu trang đúng cách.			
Tiêu mục 4.3	Có quy định yêu cầu người làm việc tự giác theo dõi sức khỏe bản thân khi có các dấu hiệu như sốt, ho, đau họng, tiêu chảy... báo ngay với người được phân công làm đầu mối để được theo dõi.			
Tiêu mục 4.4 (*)	Có quy định yêu cầu nhân viên thông báo ngay cho cán bộ quản lý (bằng điện thoại) khi biết người ở cùng nhà được chẩn đoán COVID-19 hoặc đang thực hiện các biện pháp cách ly y tế (Cách ly tại cơ sở y tế, cách ly tập trung, cách ly tại nhà, tự theo dõi sức khỏe tại nhà).			
Tiêu chí 5	Nhà ăn, căn tin (Không có thì không đánh giá tiêu chí này)			
Tiêu mục 5.1	Có bồn rửa tay ngay bên ngoài hoặc trong nhà ăn, căn-tin; có xà-phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay và có hướng dẫn thực hiện rửa tay trước và sau khi ăn.			
Tiêu mục 5.2	Có phục vụ các suất ăn đóng gói mang về.			
Tiêu mục 5.3	Các bàn ăn và chỗ ngồi được bố trí thông thoáng, đảm bảo khoảng cách theo tình hình dịch, có thông khí tự			



	nhận hoặc nhân tạo (quạt gió).			
Tiêu chí 5.4	Các bề mặt mà ăn cần lau sạch hằng ngày bằng dung dịch sát khuẩn.			
Tiêu mục 5.5	Vệ sinh, khử khuẩn các bề mặt tiếp xúc được thực hiện ngay sau mỗi lượt ăn, uống			
Tiêu mục 5.6	Có bố trí dung dịch sát khuẩn tay nhanh và thùng đựng rác tại các bàn ăn			
Tiêu chí 6	Tổ chức đưa đón người lao động/học sinh/ chuyên gia... (Không tổ chức thì không đánh giá tiêu chí này)			
Tiêu mục 6.1	Mật độ người trên xe đưa đón dưới 50% số ghế			
Tiêu mục 6.2	Đảm bảo thông gió trên phương tiện vận chuyển			
Tiêu mục 6.3	Tất cả người trên xe đều đeo khẩu trang đúng cách			
Tiêu mục 6.4	Có sẵn dung dịch sát khuẩn tay chứa trên 60% nồng độ cồn			
Tiêu mục 6.5	Thực hiện đo nhiệt độ trước khi lên xe			
Tiêu mục 6.6	Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn xe trước/sau mỗi lần đưa đón			
Tiêu mục 6.7	Xe dừng, đỗ đúng nơi quy định			

Phương pháp đánh giá:

- Các tiêu chí “**có thực hiện**” và đoàn kiểm tra đánh giá là “**đạt**” thì cơ sở cần duy trì, phát huy và thường xuyên đánh giá lại;

- Các tiêu chí “**có thực hiện**” nhưng đoàn kiểm tra đánh giá là “**chưa đạt**” thì cơ sở cần sớm bổ sung phương án hoàn thiện và ghi rõ thời gian;

- Các tiêu chí đánh giá là “**chưa thực hiện**” thì đề nghị cơ sở xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện ngay;

- Đối với các tiêu mục có đánh dấu (*), nếu cơ sở đánh giá là không đạt thì xếp loại đánh giá “**cơ sở không an toàn**” cần khẩn trương triển khai các giải pháp khắc phục và hoàn thiện trong 3 ngày kể từ ngày được kiểm tra, vì tiêu mục (*) được xếp là “**nguy cơ cao**” dễ lây nhiễm dịch bệnh nếu cơ sở không đảm bảo.